

Số: 3331/BC-UBND

Điện Biên, ngày 08 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả kết quả hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã
(từ ngày 01/7/2025 đến ngày 07/7/2025)**

Thực hiện Chương trình công tác tháng 7 năm 2025 của Tỉnh ủy, Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính 02 cấp và ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo; UBND tỉnh tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả kết quả hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã (từ ngày 01/7/2025 đến ngày 07/7/2025) như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về tổ chức lễ công bố các nghị quyết, quyết định của Trung ương, của tỉnh đối với các xã, phường

Thực hiện Kế hoạch số 235-KH/TU ngày 25/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Lễ công bố nghị quyết, quyết định của Trung ương, của tỉnh đối với các xã, phường trên địa bàn tỉnh Điện Biên; công tác tổ chức Lễ công bố tại điểm cầu tỉnh và 45 điểm cầu xã, phường ngày 30/6/2025 được triển khai nghiêm túc, chủ động; các đại biểu tham dự theo đúng thành phần (bao gồm các đồng chí cán bộ, lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công dự Lễ công bố tại điểm cầu xã, phường).

2. Về tổ chức phiên họp UBND cấp xã

Để chuẩn bị cho Kỳ họp thứ nhất của HĐND cấp xã; toàn bộ 45/45 UBND xã, phường đã tổ chức phiên họp thảo luận, thông qua các nội dung bao gồm: Quy chế làm việc của UBND xã, phường; phân công nhiệm vụ các thành viên UBND xã, phường; trình HĐND xã, phường thành lập các phòng chuyên môn và tương đương thuộc UBND; trình HĐND xã, phường chỉ định Ủy viên UBND; thảo luận, quyết định các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền. Các phiên họp đã diễn ra thông suốt, hoàn thành nội dung đề ra theo các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh.

3. Về tổ chức kỳ họp thứ nhất của HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026

Ngày 01/7/2025, toàn bộ 45/45 xã, phường trên địa bàn tỉnh đã tổ chức Kỳ họp thứ nhất của HĐND xã, phường nhiệm kỳ 2021-2026; tại kỳ họp đã thông qua các nội dung bao gồm: Thông báo số lượng đại biểu HĐND; công bố các nghị quyết của Thường trực HĐND tỉnh về nhân sự giữ các chức vụ trong Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND xã, phường; thông qua tờ trình, dự thảo nghị quyết về việc thành lập các Ban của HĐND xã, phường; thảo luận và thông qua Quy chế làm việc của HĐND xã, phường, kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 và xem xét việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc

UBND xã, phường. Kỳ họp thứ nhất của HĐND cấp xã đã được chuẩn bị chu đáo, diễn ra thông suốt, đảm bảo đúng, đủ chương trình, nội dung kỳ họp đề ra theo các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh, Công tác điều hành kỳ họp nghiêm túc, có sự điều chỉnh linh hoạt, phù hợp; quá trình tổ chức kỳ họp không phát sinh khó khăn, vướng mắc. Kỳ họp thứ nhất của HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 là kỳ họp quan trọng, tạo nền tảng để bộ máy chính quyền địa phương vận hành hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý nhà nước, phục vụ nhân dân ngày một tốt hơn, hiệu quả hơn.

4. Về công tác vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Căn cứ các nghị quyết của HĐND xã, phường về thành lập các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc UBND; toàn bộ 45/45 UBND xã, phường đã ban hành quyết định thành lập các phòng chuyên môn (bao gồm: Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế thuộc UBND xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc UBND phường) và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; quyết định thành lập Trung tâm Dịch vụ tổng hợp cấp xã.

Thường trực HĐND các xã, phường đã kịp thời ban hành đầy đủ các nghị quyết chỉ định Ủy viên UBND xã, phường để tổ chức bộ máy cấp xã đi vào hoạt động thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn. UBND tỉnh đã chỉ đạo và ủy quyền cho Sở Nội vụ điều động cán bộ, công chức (thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh) về chính quyền cấp xã.

UBND các xã, phường đã ban hành các quyết định phân công công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; quyết định bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; quyết định phân công kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP; quyết định bổ nhiệm chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND cấp xã; quyết định bổ nhiệm các chức vụ Chỉ huy, Trợ lý của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh (sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ). Ban hành đầy đủ Quy chế làm việc của UBND; Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND xã, phường.

5. Về việc bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

5.1. Về việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức

Căn cứ phương án nhân sự khối chính quyền đã được Thường trực Tỉnh ủy cho chủ trương và yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ nhân sự và trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành 135 Nghị quyết chỉ định các chức danh chủ chốt của HĐND, UBND cấp xã, bao gồm: 45 Chủ tịch HĐND, 45 Phó Chủ tịch HĐND, 88 Trưởng ban (Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội) và 2.667 đại biểu HĐND; 45 Chủ tịch UBND, 89 Phó Chủ tịch UBND nhiệm kỳ 2021-2026 của 45 xã, phường; cho ý

kiến đối với 86 nhân sự Phó Trưởng ban của HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 bảo đảm theo hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh.

Thực hiện các quyết định của cấp có thẩm quyền và ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; Sở Nội vụ đã ban hành các quyết định điều động 2.038 cán bộ, công chức; chuyển công tác đối với 14.273 viên chức, người lao động; thông báo bổ nhiệm 149 trường hợp nhân sự giữ các chức vụ cấp Trưởng các phòng và tương đương thuộc UBND cấp xã.

5.2. Về giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định phê duyệt danh sách đối tượng đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc đối với 667 trường hợp (tính đến thời điểm nghỉ 01/7/2025); đồng thời chỉ đạo Sở Nội vụ tiếp tục kiểm tra, thẩm định hồ sơ nghỉ chế độ cho những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

5.3. Về thực hiện chế độ, chính sách người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Thực hiện các quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP về tinh giản biên chế, hướng dẫn tại Công văn số 12/CV-BCĐ ngày 20/6/2025 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về một số nội dung đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3045/UBND-KT ngày 26/6/2025 đề nghị cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã tổ chức và hướng dẫn người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đăng ký nguyện vọng tiếp tục công tác hoặc nghỉ ngay khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Đến nay, UBND các xã, phường đang khẩn trương rà soát, tổng hợp danh sách, dự toán kinh phí, lập hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ, Sở Tài chính giải quyết chế độ, chính sách đảm bảo theo quy định.

6. Về việc bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu, tài chính, ngân sách, trụ sở, tài sản, cơ sở vật chất

Thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 phê duyệt phương án sắp xếp, bố trí tài sản là xe ô tô khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 phê duyệt phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã; đồng thời ban hành Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 thành lập 05 Tổ công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu, tài chính, ngân sách, trụ sở, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, đơn vị khi kết thúc tổ chức chính quyền cấp huyện và thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh. Chính quyền cấp huyện đã tổ chức bàn giao hồ sơ, tài liệu, bố trí phòng, kho để tập kết bảo quản tài liệu theo hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh; thực hiện nộp trả tài chính, ngân sách cấp huyện về ngân sách tỉnh và bàn giao cho cấp xã mới; tổ chức bàn giao tài sản, trụ sở nhà, đất, cơ sở vật chất cho cấp xã mới; bàn giao các dự án, chương trình cho cấp xã mới và Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất khu vực theo quy định.

6.1. Về tài sản công

a) *Phương án sắp xếp, bố trí tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc quản lý của UBND cấp huyện (cũ)*

Tổng số trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc quản lý của UBND cấp huyện (cũ) là 2.090 trụ sở, cơ sở; thực hiện sắp xếp, bố trí như sau:

- Bố trí 65 trụ sở nhà, đất làm trụ sở chính của 45 đơn vị hành chính cấp xã.
- Bố trí 53 trụ sở nhà, đất làm trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp cấp xã, bao gồm: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp cấp xã, Trung tâm Chính trị phục vụ chung công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, công chức xã, phường; tận dụng trụ sở Nhà khách UBND (hoặc Nhà khách Huyện ủy), Trung tâm Văn hóa - Hội nghị huyện, sân vận động hoặc trung tâm thể thao (nếu có).
- Điều chuyển 42 trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh và cơ quan trung ương đóng tại địa bàn tỉnh hoặc điều chuyển cho UBND cấp xã. Sắp xếp, bố trí trụ sở của các cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp, tổ chức lại bộ máy như: Thanh tra tỉnh; các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên khu vực; các Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp khu vực; các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực; các Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất khu vực.
- Điều chuyển 143 trụ sở làm việc còn lại cho UBND cấp xã nhận bàn giao, sau đó tiếp tục bố trí sử dụng hoặc lập đề xuất phương án xử lý nếu không còn nhu cầu sử dụng.

- Đối với 1.787 cơ sở hoạt động sự nghiệp của các trường mầm non, trường tiểu học, trường liên cấp tiểu học - THCS, trường THCS khi thay đổi cơ quan quản lý cấp trên từ UBND cấp huyện quản lý về UBND cấp xã quản lý: Điều chuyển 1.787 cơ sở cho đơn vị hành chính cấp xã mới tiếp nhận, kế thừa nguyên trạng để bố trí cho các trường trên địa bàn đơn vị hành chính cấp xã mới; sau đó lập phương án xử lý nếu không còn nhu cầu sử dụng, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý theo quy định; không để tình trạng bỏ trống, không sử dụng, sử dụng sai mục đích...

b) *Phương án sắp xếp, bố trí xe ô tô*

Tổng số xe ô tô thực hiện sắp xếp, bố trí cho 45 đơn vị hành chính cấp xã là 66 xe ô tô (trong đó bao gồm: 63 xe ô tô phục vụ công tác chung và 03 xe ô tô chuyên dùng).

Đối với 63 xe ô tô phục vụ công tác chung sắp xếp, điều hòa cho 45 đơn vị hành chính cấp xã mới và 05 Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất khu vực theo đề xuất của UBND các huyện, thị xã, thành phố. Số xe ô tô còn lại bố trí sắp xếp ưu tiên cho một số xã trên địa bàn tỉnh sử dụng 02 xe ô tô/01 xã.

Đối với 03 xe ô tô chuyên dùng thuộc UBND thành phố Điện Biên Phủ, bố trí cho đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ thuộc UBND phường Điện Biên Phủ, UBND phường Mường Thanh và UBND phường Mường Lay quản lý, sử dụng.

c) *Đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng*

UBND các xã, phường đã thực hiện tiếp nhận tài sản, quản lý và xử lý tài sản

theo quy định của pháp luật; đảm bảo không làm gián đoạn việc cung cấp dịch vụ công phục vụ lợi ích của người dân và không làm thất thoát, lãng phí tài sản công.

d) Đối với tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; máy móc thiết bị và tài sản khác

UBND cấp huyện, cấp xã đã thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản cho UBND cấp xã hoặc cho các cơ quan, đơn vị theo phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công được UBND tỉnh phê duyệt.

6.2. Về quản lý thu chi ngân sách

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia khoản thu giữa các cấp ngân sách 06 tháng cuối năm 2025, phục vụ cho việc thực hiện chính quyền cơ sở 02 cấp, trình HĐND tỉnh theo quy định. Ban hành Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương cho các xã, phường mới thành lập với tổng kinh phí 556.500 triệu đồng để đảm bảo hoạt động liên tục, không bị gián đoạn từ ngày 01/7/2025 (trong đó đã bố trí kinh phí cho 10 xã, phường là trung tâm của các đơn vị hành chính cấp huyện cũ, mỗi xã 500 triệu đồng; bố trí cho 35 xã còn lại, mỗi xã 1.000 triệu đồng để thực hiện sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc, mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ hoạt động của bộ máy chính quyền). Cấp mã đơn vị quan hệ với ngân sách cho 45/45 xã, phường mới thành lập để đảm bảo hoạt động tài chính của đơn vị.

6.3. Về quản lý dự án

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức bàn giao các dự án sử dụng vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư và các nguồn vốn khác do cấp huyện quản lý trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; rà soát, đăng ký danh mục dự án sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc, nhà lưu trú công vụ cho cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp xã.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ chủ đầu tư các chương trình, nhiệm vụ, dự án do cấp huyện quản lý trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp cho các đơn vị mới làm chủ đầu tư tiếp tục quản lý thực hiện theo quy định.

6.4. Về công tác văn thư, lưu trữ, bàn giao hồ sơ, tài liệu

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ ban hành Quyết định số 1771/QĐ-SNV ngày 20/6/2025 thành lập 03 Đoàn công tác kiểm tra, đóng gói, niêm phong, bàn giao tài liệu lưu trữ tại các huyện, thị xã, thành phố. Toàn bộ hồ sơ tài liệu có thời hạn bảo quản dưới 70 năm và hồ sơ, tài liệu các công việc đã hoàn thành nhưng chưa được chỉnh lý của HĐND, UBND cấp huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện đã thực hiện bó gói tài liệu và cho vào bao tải, hòm tôn, bên ngoài có ghi đầy đủ các thông tin cơ bản của tài liệu bên trong. Khối lượng tài liệu được bảo quản tạm thời tại UBND cấp xã là 12.106 mét tài liệu bao gồm: Tài liệu có thời hạn bảo quản dưới 70 năm:

8.395 hộp tương đương với 1.049 mét tài liệu; tài liệu chưa chỉnh lý: 11.057 bao tài liệu tương đương với 11.153 mét tài liệu. Sau khi tiếp nhận, UBND các xã, phường đã cử lực lượng bảo vệ quản lý an toàn khối tài liệu trên cho đến khi có Quyết định bàn giao lại cho Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

7. Về nội dung phân cấp, phân quyền

Trên cơ sở 28 Nghị định liên quan đến phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền giữa Chính phủ và chính quyền địa phương 2 cấp và Công điện số 87/CĐ-TTg ngày 12/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong các ngành, lĩnh vực; UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ cụ thể của UBND cấp xã thuộc các lĩnh vực phụ trách; triển khai rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực; qua đó đề xuất thay thế 18 văn bản (03 nghị quyết, 15 quyết định), sửa đổi, bổ sung 04 văn bản (01 nghị quyết, 03 quyết định) và bãi bỏ 02 văn bản (02 quyết định) thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về ngành Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường, Thống kê, Dự trữ quốc gia, Đối ngoại, Quản lý thuế.

8. Việc công bố danh mục, công khai thủ tục hành chính và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp

8.1. Việc công bố danh mục thủ tục hành chính

Tính đến ngày 08/7/2025, UBND tỉnh đã ban hành 56 quyết định công bố danh mục 1.269 thủ tục hành chính, trong đó: Công bố, công khai theo 28 Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền: 844 thủ tục hành chính; công bố theo các bộ, ngành: 425 thủ tục hành chính.

Đến ngày 08/7/2025, tổng số thủ tục hành chính đang có hiệu lực trên địa bàn tỉnh là 2.056 thủ tục hành chính, trong đó: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: 1.668 thủ tục hành chính; UBND cấp xã: 388 thủ tục hành chính (chưa bao gồm các cơ quan ngành dọc Trung ương tại địa phương).

8.2. Việc công khai các thủ tục hành chính

Đến ngày 08/7/2025, tổng số 45/45 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã đã thực hiện niêm yết, công khai 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở Trung tâm; trong đó có 03 xã, phường (bao gồm: xã Na Sang, xã Thanh Nưa, phường Điện Biên Phủ) đã được trang bị cây AI để tra cứu, hướng dẫn về thủ tục hành chính tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công.

8.3. Việc ban hành các quy trình nội bộ, quy trình điện tử, biểu mẫu thông tin giải quyết thủ tục hành chính

Từ đầu năm 2025 đến ngày 07/7/2025, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 61 quyết định phê duyệt 771 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh (trong đó có 26 quyết định phê duyệt 428 quy trình theo phân cấp của 28 Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền).

8.4. Về nhân sự

100% cán bộ, công chức liên quan tới tiếp nhận, xử lý hồ sơ giải quyết thủ

tục hành chính được cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (3.000 tài khoản); tổ chức 02 đợt tập huấn trực tuyến cho 1.263 cán bộ, công chức tham gia. 100% cán bộ, công chức khối hành chính nhà nước được cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc (18.000 tài khoản).

8.5. Về tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp

Đến ngày 8/7/2025, toàn tỉnh đã tiếp nhận 1.316 hồ sơ, trong đó:

- Các sở, ngành tỉnh tiếp nhận 775 hồ sơ (trực tuyến 107 hồ sơ; trực tiếp và dịch vụ bưu chính 421 hồ sơ; kỳ trước chuyển qua 247 hồ sơ); đã giải quyết 486 hồ sơ; đang giải quyết 219 hồ sơ trong hạn.

- UBND các xã, phường tiếp nhận và giải quyết 541 hồ sơ (trực tuyến 290 hồ sơ; trực tiếp 251 hồ sơ).

8.6. Việc cung cấp dịch vụ công, dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức không phụ thuộc địa giới hành chính

Kết quả công bố danh mục thủ tục hành chính áp dụng trên địa bàn tỉnh và cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính ngay sau khi các bộ, ngành công bố thủ tục hành chính:

- Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh: 2.056 thủ tục hành chính.

- Tổng số thủ tục hành chính đã hoàn thành công bố, công khai: 2.056 thủ tục hành chính (đạt 100%), trong đó: Cấp tỉnh (sở/ban/ngành) đã công bố, công khai 1.668 thủ tục hành chính; cấp xã đã công bố, công khai 388 thủ tục hành chính.

Thực hiện xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính cho 100% xã, phường trên địa bàn tỉnh. Tổng số dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia là 1.190 dịch vụ công trực tuyến (bao gồm 849 dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 341 dịch vụ công trực tuyến một phần; còn lại là cung cấp thông tin thủ tục hành chính).

Toàn bộ dữ liệu sau khi hợp nhất được đảm bảo an toàn, dữ liệu cũ để lưu trữ thực hiện tra cứu thông tin và tái sử dụng trên hệ thống sau khi hợp nhất.

- Việc tổ chức tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính đã được UBND tỉnh thực hiện tại Quyết định số 2265/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện thí điểm tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên; đồng thời ban hành 08 quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thực hiện thí điểm tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính (21 quy trình).

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Một số xã, phường có số lượng đại biểu HĐND rất lớn (có những xã, phường có 100-120 đại biểu, chưa kể đại biểu mời); trong khi phần lớn trụ sở của xã mới hiện nay kế thừa từ các xã cũ nên không có hội trường đủ lớn để tổ chức các kỳ họp (trừ 10 đơn vị cấp xã tiếp quản lại cơ sở vật chất của cấp huyện).

2. Trụ sở làm việc ở một số đơn vị cấp xã còn phân tán; khoảng cách địa lý giữa nơi ở đến nơi làm việc xa, đi lại khó khăn; đa số các xã chưa có nhà công vụ, một số ít các xã có nhà công vụ nhưng đã xuống cấp hoặc quy mô nhỏ, không đáp ứng đủ nhu cầu.

3. Hầu hết các điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã đều được tiếp nhận từ các xã cũ, chưa được cải tạo, nâng cấp, mở rộng, chưa đảm bảo theo quy định của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, thiếu không gian để công dân chờ thực hiện thủ tục. Hệ thống máy móc, thiết bị tại nhiều Trung tâm còn thiếu, chưa đồng bộ về cấu hình, phần mềm như: Máy lấy số xếp hàng tự động, màn hình hiển thị số, bộ máy tính kèm máy scan hỗ trợ số hóa giấy tờ khi người dân đến thực hiện thủ tục hành chính, thiết bị tra cứu thủ tục hành chính..., khó khăn trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu.

4. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, nhiều công chức từng đảm nhận nhiệm vụ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các xã cũ đã được bố trí sang vị trí công tác khác; đội ngũ công chức mới được giao nhiệm vụ tại Trung tâm còn lúng túng trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ và phối hợp giữa các bộ phận. Việc điều phối công việc, xử lý hồ sơ hành chính còn cần thêm thời gian để đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ và thực hành tác nghiệp thực tế.

5. Đội ngũ cán bộ, công chức các xã, phường cùng lúc phải tập trung giải quyết công việc cũ, thực hiện nhiệm vụ rà soát, bàn giao hồ sơ, tài sản, đảm bảo tiến độ kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện nên phần nào ảnh hưởng đến thời gian và nguồn lực dành cho việc chuẩn bị vận hành mô hình chính quyền cấp xã mới.

7. Cơ sở vật chất lưu trữ tạm thời tại UBND cấp xã chưa đảm bảo điều kiện bảo quản an toàn tài liệu; không có kho riêng, còn để tạm trong phòng làm việc, tiềm ẩn nguy cơ hư hỏng, thất lạc. Tài liệu chưa được chỉnh lý, phân loại, xác định thời hạn bảo quản cụ thể; thiếu biên bản, danh mục chi tiết kèm theo.

8. Cán bộ văn thư, lưu trữ cấp xã còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ; lúng túng trong việc tiếp nhận, quản lý, lập danh mục tài liệu được bàn giao. Khối lượng tài liệu lớn, thời gian triển khai gấp rút đã gây áp lực đáng kể cho đội ngũ cán bộ trong quá trình chỉnh lý, niêm phong và bàn giao tài liệu.

9. Hiện nay chưa có nguồn kinh phí riêng phục vụ cho việc đóng gói, vận chuyển, bảo quản và số hóa tài liệu sau bàn giao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tập trung nghiên cứu, rà soát 28 Nghị định của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương để triển khai hướng dẫn chi tiết việc phân định thẩm quyền cho UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực.

2. Chỉ đạo UBND các xã, phường tập trung nghiên cứu, rà soát, căn cứ các quy định, nguyên tắc để sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức tại các phòng chuyên môn (Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế thuộc UBND xã hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc UBND phường) và cán bộ, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đảm bảo hợp lý về cơ cấu,

năng lực, trình độ, thực hiện được ngay các nội dung nhiệm vụ theo yêu cầu.

3. Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất, tham mưu HĐND, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định hiện hành của tỉnh đảm bảo đồng bộ với hệ thống văn bản quy định của Trung ương. Trình HĐND tỉnh quyết định phân cấp thực hiện các nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và giao dự toán ngân sách cho các xã, phường.

4. Phổ biến, tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về các lĩnh vực chuyên ngành cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, nhất là ở cấp xã để xây dựng đội ngũ có đủ năng lực, trình độ, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu đề ra trong giai đoạn mới.

5. Trên cơ sở nguồn kinh phí được giao, UBND các xã, phường khẩn trương đầu tư sửa chữa, hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, trụ sở, nhà ở công vụ để cải thiện, đảm bảo điều kiện làm việc, sinh hoạt của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã; mua sắm bổ sung các trang thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động trước mắt của bộ máy chính quyền cấp xã đi vào vận hành ổn định, liên tục, không bị gián đoạn.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Chính phủ, Bộ Tài chính quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho các xã, phường mới và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã thuộc tỉnh Điện Biên để đảm bảo đủ điều kiện phục vụ người dân và doanh nghiệp một cách tốt nhất; quan tâm bổ sung nguồn kinh phí hỗ trợ để triển khai công tác chỉnh lý, số hóa và bảo quản tài liệu theo quy định.

2. Đề nghị Bộ Nội vụ sớm ban hành hướng dẫn chi tiết, đầy đủ về quy trình xử lý tài liệu chưa chỉnh lý, tài liệu mật, tài liệu đã được niêm phong và bàn giao trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính các cấp nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất để các địa phương thực hiện đúng quy định, nhất là trong bối cảnh các tỉnh, thành phố đã hoàn thành việc niêm phong, thống kê, lập biên bản và bàn giao tài liệu; hướng dẫn rà soát, cập nhật, ban hành hệ thống mẫu biểu thống nhất trên toàn quốc phục vụ công tác số hóa, lập mục lục hồ sơ, niêm phong tài liệu và bàn giao tài liệu lưu trữ, bảo đảm đồng bộ, thuận tiện trong quá trình thực hiện và kiểm tra, giám sát; tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ chỉnh lý tài liệu, xử lý tài liệu chưa chỉnh lý, tài liệu mật, và số hóa tài liệu cho đội ngũ cán bộ văn thư, lưu trữ các cấp, nhất là cấp xã trong giai đoạn 2025-2026.

3. Đề nghị Bộ Nội vụ phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng chương trình đào tạo mới, sát với thực tiễn quản lý ở cơ sở, đặc biệt trong các lĩnh vực: Quản lý nhà nước theo vị trí việc làm; kỹ năng lãnh đạo, điều hành; chuyển đổi số và cải cách hành chính; kỹ năng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kỹ năng tham mưu, soạn thảo văn bản hành chính và tổ chức đào tạo bồi dưỡng theo hình thức linh hoạt, hiện đại; kết hợp đào tạo tập trung với đào tạo trực tuyến, tạo điều kiện cho cán bộ ở vùng sâu, vùng xa tham gia học tập.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình, kết quả kết quả hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã (từ ngày 01/7/2025 đến ngày 07/7/2025); UBND tỉnh kính báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo 6118 (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT, KT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô